

Quy Tắc và Điều Khoản Sản Phẩm

BẢO HIỂM TAI NẠN

Tìm hiểu thêm tại  www.prudential.com.vn |  1800 1 247

QUY TẮC VÀ ĐIỀU KHOẢN
SẢN PHẨM BẢO HIỂM TAI NẠN

(Phương pháp, cơ sở tính phí và Phương pháp, cơ sở trích lập dự phòng nghiệp vụ của sản phẩm được Bộ Tài chính phê chuẩn theo công văn số 8806/BTC-QLBH ngày 20/06/2025)

Sản Phẩm Bảo Hiểm Tai Nạn ("**Bảo Hiểm**") là sản phẩm chỉ được bán cùng Sản Phẩm Bảo Hiểm Chính được thể hiện trong Giấy Chứng Nhận Bảo Hiểm. Quy tắc và Điều khoản của Sản Phẩm Bảo Hiểm Tai Nạn ("**Quy Tắc và Điều Khoản**") này là một phần không tách rời của Hợp Đồng Bảo Hiểm.

Bên Mua Bảo Hiểm cần đọc toàn bộ Quy Tắc và Điều Khoản này và Quy Tắc và Điều Khoản Chung Áp Dụng Cho Bảo Hiểm Bán Cùng để hiểu rõ về quyền lợi bảo hiểm của sản phẩm, quyền và nghĩa vụ liên quan khi tham gia bảo hiểm.

MỤC LỤC

ĐỊNH NGHĨA	4
QUYỀN LỢI BẢO HIỂM VÀ ĐIỀU KHOẢN LOẠI TRỪ	8
Điều 1. Quyền Lợi Khi Tham Gia Bảo Hiểm	8
Điều 2. Điều Khoản Loại Trừ	14
GIẢI QUYẾT QUYỀN LỢI BẢO HIỂM	18
Điều 3. Hồ Sơ Yêu Cầu Giải Quyết Quyền Lợi Bảo Hiểm	18
PHÍ BẢO HIỂM VÀ THỜI HẠN ĐÓNG PHÍ BẢO HIỂM	19
Điều 4. Phí Bảo Hiểm	19
Điều 5. Thời Hạn Đóng Phí Bảo Hiểm	19
ĐIỀU KIỆN THAM GIA VÀ THỜI HẠN BẢO HIỂM	19
Điều 6. Điều Kiện Tham Gia	19
Điều 7. Thời Hạn Bảo Hiểm	19
Điều 8. Chấm Dứt Hiệu Lực Bảo Hiểm	20

ĐỊNH NGHĨA

Trừ trường hợp được quy định một cách cụ thể hoặc được giải thích riêng tại Quy Tắc và Điều Khoản này, các từ, cụm từ được viết hoa trong Quy Tắc và Điều Khoản này được hiểu theo nghĩa được giải thích và/hoặc quy định tại quy tắc và điều khoản của Sản Phẩm Bảo Hiểm Chính và Quy Tắc và Điều Khoản Chung Áp Dụng Cho Bảo Hiểm Bán Cùng.

Trong phạm vi của Quy Tắc và Điều Khoản này, khi đề cập đến Người Được Bảo Hiểm, Số Tiền Bảo Hiểm, Phí Bảo Hiểm có nghĩa tương ứng là Người Được Bảo Hiểm, Số Tiền Bảo Hiểm và Phí Bảo Hiểm của Bảo Hiểm này.

Bác Sĩ: là người hành nghề khám, chữa bệnh và đã được cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam hoặc của nước sở tại nơi người này tiến hành việc khám, chữa bệnh cấp giấy phép hành nghề khám, chữa bệnh với chức danh chuyên môn là Bác Sĩ.

Cho mục đích của Quy Tắc và Điều Khoản này, Bác Sĩ không được đồng thời là:

- Bên Mua Bảo Hiểm, Người Được Bảo Hiểm, Người Thụ Hưởng; hoặc
- Vợ, chồng, cha ruột, mẹ ruột, cha nuôi, mẹ nuôi, cha dượng, mẹ kế, con ruột, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột, ông nội, bà nội, ông ngoại, bà ngoại của Bên Mua Bảo Hiểm, Người Được Bảo Hiểm, Người Thụ Hưởng; hoặc
- Con riêng của vợ hoặc chồng của Bên Mua Bảo Hiểm, Người Được Bảo Hiểm, Người Thụ Hưởng.

Bệnh Viện: là một cơ sở khám chữa bệnh được thành lập và hoạt động hợp pháp theo quy định pháp luật Việt Nam và/hoặc quy định của pháp luật của nước có liên quan đến hồ sơ yêu cầu giải quyết quyền lợi bảo hiểm. Cơ sở đó phải được cấp giấy phép như một bệnh viện, có chữ “bệnh viện” trên con dấu hoặc được cấp giấy phép như một viện chuyên khoa cấp trung ương hoặc trung tâm y tế cấp huyện, thị xã, thành phố.

Trường hợp có dấu hiệu trục lợi bảo hiểm tại một hoặc một số Bệnh Viện cụ thể, Prudential có quyền tạm ngưng chi trả bảo hiểm cho các khách hàng điều trị tại (các) Bệnh Viện đó. Việc tạm ngưng sẽ được thông báo cho khách hàng liên quan 30 ngày trước ngày tạm ngưng và được đăng trên website chính thức của Prudential.

Chấn Thương Sọ Não: nghĩa là khi Người Được Bảo Hiểm bị các chấn thương nghiêm trọng ở đầu gây ra bởi lực tác động từ bên ngoài dẫn đến một trong hai tình trạng sau:

- (i) Hôn mê:
 - (a) Hôn mê liên tục ít nhất trong suốt 96 giờ: là trạng thái bất tỉnh không có phản ứng với các kích thích bên ngoài hoặc nhu cầu bên trong, kéo dài liên tục suốt 96 giờ trong quá trình nằm viện điều trị; và cần đến các phương tiện hỗ trợ để duy trì chức năng sống; hoặc
 - (b) Hôn mê liên tục ít nhất trong suốt 96 giờ có Di Chứng Thần Kinh Vĩnh Viễn sau khi giám định y khoa sau 6 tháng: là trạng thái bất tỉnh không có phản ứng với các kích thích bên ngoài hoặc nhu cầu bên trong, kéo dài liên tục suốt 96 giờ trong quá trình nằm viện điều trị; và cần đến các phương tiện hỗ trợ để duy trì chức năng sống. Tình trạng hôn mê này sẽ để lại di chứng thần kinh nghiêm trọng khiến Người Được Bảo

Hiếm bị mất hoàn toàn và vĩnh viễn khả năng thực hiện ít nhất 3 trong Sáu “Chức Năng Sinh Hoạt Hàng Ngày” khi không có sự trợ giúp của người khác hoặc bị thương tật vĩnh viễn hoặc mất sức lao động từ 81% trở lên theo quy định hiện hành của Bộ Y Tế. Tình trạng vĩnh viễn không thể hồi phục này phải được xác định sau 6 tháng kể từ lần chẩn đoán đầu tiên.

- (ii) Chấn thương sọ não dẫn đến tụ máu thể hiện trên kết quả chẩn đoán hình ảnh như chụp cắt lớp (CT) hoặc chụp cộng hưởng từ (MRI) sọ não và cần phải được can thiệp bằng phẫu thuật xâm lấn tối thiểu (Burr Hole,...) hoặc phẫu thuật mở nắp hộp sọ.

Di Chứng Thần Kinh Vĩnh Viễn: với các triệu chứng lâm sàng kéo dài có nghĩa là các triệu chứng rối loạn chức năng trong hệ thần kinh hiện diện trong khám lâm sàng và dự kiến sẽ kéo dài suốt đời của Người Được Bảo Hiểm. Các triệu chứng được bảo hiểm bao gồm tê, liệt, yếu cục bộ, loạn vận ngôn, mất khả năng nói, khó nuốt, suy giảm thị lực, khó đi lại, khó phối hợp, run, co giật, suy giảm nhận thức, mê sảng và hôn mê.

Gãy Xương: là tình trạng thương tổn làm mất tính liên tục và hoàn chỉnh của xương do nguyên nhân Tai Nạn hoặc do bệnh lý, nhưng không bao gồm các trường hợp Nứt Xương. Chẩn đoán Gãy Xương phải được Bác Sĩ xác nhận căn cứ vào kết quả chụp X Quang, hoặc chụp cắt lớp (CT) hoặc chụp cộng hưởng từ (MRI).

Nứt Xương: là tình trạng Gãy Xương không hoàn toàn, được ghi nhận bằng một đường gãy mảnh trên phim X Quang hoặc hình ảnh chụp cắt lớp (CT) hoặc chụp cộng hưởng từ (MRI) và đường gãy này không kéo dài hết chiều ngang của xương. Chẩn đoán Nứt Xương phải căn cứ vào kết quả chụp X Quang, hoặc chụp cắt lớp (CT) hoặc chụp cộng hưởng từ (MRI).

Phẫu Thuật Cắt Bỏ Hoại Tử: là phẫu thuật cắt bỏ hoại tử theo một trong hai phương pháp sau:

- (i) cắt bỏ hoại tử phương pháp tiếp tuyến (phương pháp tiêm cận) là phương pháp loại bỏ mô hoại tử từng lớp đến tiếp giáp với phần mô lành của cơ thể; hoặc (ii) cắt bỏ hoại tử theo phương pháp toàn lớp (hay phương pháp toàn bộ) là phương pháp loại bỏ toàn bộ mô hoại tử tới phần mô lành của cơ thể (thường đến nền cân).

Phẫu Thuật Não Xâm Lấn Tối Thiểu: bao gồm phẫu thuật qua đường mũi - nền sọ (Transphenoidal), phẫu thuật khoan lỗ sọ (Burr hole), phẫu thuật lỗ khóa (Keyhole), nội soi thần kinh (Neuroendoscopy), thủ thuật nội mạch (Endovascular), phẫu thuật bằng dao gamma (Gamma knife), và các phương pháp phẫu thuật tương đương khác chưa được liệt kê hoặc các phương pháp phẫu thuật mới xuất hiện tại thời điểm xảy ra sự kiện bảo hiểm được xếp loại tương đương.

Sáu “Chức Năng Sinh Hoạt Hàng Ngày” bao gồm:

- (i) Khả năng thay quần áo, mặc hoặc cởi phụ kiện quần áo, chân/tay giả hoặc các thiết bị khác được lắp đặt sau phẫu thuật;
- (ii) Khả năng đi lại từ phòng này sang phòng khác trong nhà và trên mặt phẳng;
- (iii) Khả năng tự di chuyển ra khỏi giường, ghế dựa hoặc xe lăn; và ngược lại;
- (iv) Khả năng tiểu tiện và đại tiện tự chủ;
- (v) Khả năng tự đưa thức ăn đã làm sẵn từ bát, đĩa vào miệng;
- (vi) Khả năng tự tắm rửa, vệ sinh cá nhân.

Sự Kiện Bảo Hiểm: là sự kiện khách quan mà khi sự kiện đó xảy ra trong thời hạn bảo hiểm của Bảo Hiểm này thì các quyền lợi bảo hiểm sẽ được giải quyết theo Quy Tắc và Điều Khoản này.

Tai Nạn: một sự kiện hoặc một chuỗi sự kiện liên tục, khách quan xảy ra do tác động của một lực hoặc một vật bất ngờ từ bên ngoài, không chủ động và ngoài ý muốn lên cơ thể Người Được Bảo Hiểm, xảy ra trong thời gian có hiệu lực của Bảo Hiểm này. Tai Nạn phải là nguyên nhân duy nhất, trực tiếp, và không liên quan đến bất kỳ nguyên nhân nào khác, gây ra thương tật, tổn thương và/hoặc tử vong cho Người Được Bảo Hiểm trong vòng 180 ngày kể từ ngày xảy ra Tai Nạn đó.

Thang Máy: nghĩa là Thang Máy được sử dụng cho mục đích vận chuyển hành khách, không bao gồm thang máy hoạt động trong hầm mỏ hay tại các công trình xây dựng hoặc nhà riêng.

Thương Tật Vĩnh Viễn Do Tai Nạn: nghĩa là khi Người Được Bảo Hiểm bị mất hoặc liệt hoàn toàn và không thể phục hồi được các chức năng của:

- (i) Một tay; hoặc
- (ii) Một chân; hoặc
- (iii) Thị lực một mắt; hoặc
- (iv) Chức năng nói; hoặc
- (v) Thính lực của hai tai; hoặc
- (vi) Thính lực một tai.

Trong định nghĩa này:

- Tay được tính từ cổ tay trở lên; chân được tính từ mắt cá chân trở lên.
- Mất thị lực là mất hoàn toàn và không thể phục hồi chức năng của mắt được hiểu là mất mắt hoặc mù hoàn toàn có nghĩa thị lực chính xác dưới 6/60 hoặc 20/200 khi dùng bảng kiểm tra Snellen, hoặc có thị trường nhỏ hơn hoặc bằng 20° (độ). Chẩn đoán phải được xác định bởi Bác Sĩ chuyên khoa mắt, dựa trên những kết quả xét nghiệm đặc hiệu.
- Mất thính lực được hiểu là mất vĩnh viễn và không thể phục hồi chức năng nghe của tai do Tai Nạn của Người Được Bảo Hiểm, cần phải được xác nhận bởi Bác Sĩ chuyên khoa có kết luận xét nghiệm đo thính lực và kiểm tra ngưỡng âm thanh suy giảm thính lực tối thiểu 80 deciben khi không có máy trợ thính.
- Mất chức năng nói là mất vĩnh viễn và không thể hồi phục khả năng nói, phát âm do tổn thương thực thể lên dây thanh âm. Các bằng chứng y khoa của tổn thương hoặc bệnh lý dây thanh âm cần được xác định bởi Bác Sĩ chuyên khoa.

với điều kiện là:

- Tất cả các trường hợp thương tật trên đây phải được xác nhận bởi Bệnh Viện hoặc Hội đồng giám định Y khoa cấp tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương hoặc tổ chức giám định y tế hợp pháp được Prudential chấp thuận.

- Việc chứng nhận các thương tật bị liệt hoàn toàn và không thể phục hồi được các chức năng nêu trên phải được thực hiện không sớm hơn 180 ngày kể từ ngày xảy ra Sự Kiện Bảo Hiểm hoặc từ ngày bệnh lý được chẩn đoán.
- Việc chứng nhận Người Được Bảo Hiểm bị mất hoàn toàn tay hoặc chân hoặc mắt có thể được thực hiện ngay sau khi có Sự Kiện Bảo Hiểm xảy ra hoặc sau khi kết thúc việc điều trị.

Tòa Nhà Công Cộng: là một tòa nhà, hoặc một địa điểm xác định được sử dụng hoặc xây dựng hoặc cải tạo để sử dụng cho các mục đích công cộng sau: (i) làm nhà thờ tôn giáo, đền thờ, nơi thờ cúng công cộng, nơi thực hiện các nghi lễ tôn giáo công cộng, mà không phải là nơi chỉ được sử dụng cho mục đích làm nhà ở; (ii) làm rạp chiếu phim, nhà hát, hội trường công cộng, phòng hòa nhạc công cộng, phòng khiêu vũ công cộng, phòng giảng đường công cộng, phòng triển lãm công cộng, nhà ga, khu mua sắm, hoặc địa điểm công cộng để tụ họp cho những người được vào bằng vé hoặc bằng cách khác; hoặc (iii) cho bất kỳ mục đích công cộng nào khác.

Tuổi Bảo Hiểm: là tuổi của Người Được Bảo Hiểm tính theo ngày sinh nhật gần nhất trước Ngày Hiệu Lực của Bảo Hiểm này hoặc Ngày Kỷ Niệm Năm Hợp Đồng trong các Năm Hợp Đồng tiếp theo. Tất cả các từ “tuổi” sử dụng trong Quy Tắc và Điều Khoản này đều được hiểu là “Tuổi Bảo Hiểm”.

QUYỀN LỢI BẢO HIỂM VÀ ĐIỀU KHOẢN LOẠI TRỪ

Điều 1. Quyền Lợi Bảo Hiểm

Bảo Hiểm này bao gồm các quyền lợi sau: Quyền lợi bảo hiểm Thương Tật Do Tai Nạn, Quyền lợi bảo hiểm Gãy Xương Do Tai Nạn, Quyền lợi bảo hiểm Bỏng (Phồng) Do Tai Nạn, Quyền lợi bảo hiểm Tổn Thương Nội Tạng Do Tai Nạn, Quyền lợi bảo hiểm Chấn Thương Sọ Não Do Tai Nạn và Quyền lợi bảo hiểm Tử Vong Do Tai Nạn. Để làm rõ, trong suốt thời gian tham gia Bảo Hiểm này, tổng quyền lợi chi trả cho một hoặc tất cả các quyền lợi bảo hiểm từ Điều 1.1 đến Điều 1.5 sẽ không vượt quá 100% Số Tiền Bảo Hiểm của Bảo Hiểm này. Chi tiết các quyền lợi bảo hiểm được quy định tại Điều 1.1, 1.2, 1.3, 1.4, 1.5, và 1.6 dưới đây (“**Quyền Lợi Bảo Hiểm Rủi Ro**”).

1.1. Quyền Lợi Bảo Hiểm Thương Tật Do Tai Nạn

Trong thời hạn có hiệu lực của Bảo Hiểm này, Prudential sẽ trả tỷ lệ phần trăm Số Tiền Bảo Hiểm theo quy định trong *Bảng 1: Tỷ lệ chi trả Thương Tật Do Tai Nạn*, nhưng không vượt quá 100% Số Tiền Bảo Hiểm trừ đi tổng số tiền đã chi trả cho các quyền lợi bảo hiểm từ Điều 1.1 đến Điều 1.5, nếu có. Quyền lợi bảo hiểm Thương Tật Do Tai Nạn được chi trả nếu Người Được Bảo Hiểm:

- Bị mất hoặc liệt chức năng của một hoặc hơn một bộ phận cơ thể, theo Bảng 1 dưới đây, trong vòng 180 ngày kể từ ngày xảy ra Tai Nạn; và
- Theo xác nhận của Bệnh Viện là bị mất một hoặc hơn một bộ phận cơ thể do Tai Nạn. Việc chứng nhận Người Được Bảo Hiểm bị mất hoàn toàn tay, hoặc chân, hoặc mắt có thể được thực hiện ngay sau khi Sự Kiện Bảo Hiểm xảy ra hoặc sau khi kết thúc việc điều trị; hoặc
- Theo xác nhận của Hội đồng giám định Y khoa cấp tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương hoặc tổ chức giám định y tế hợp pháp được Prudential chấp thuận là bị liệt hoàn toàn và không thể phục hồi được chức năng của một hoặc hơn một bộ phận cơ thể do Tai Nạn. Việc chứng nhận bị liệt hoàn toàn và không thể phục hồi chức năng của các bộ phận cơ thể hoặc mù hoàn toàn được thực hiện không sớm hơn 180 ngày kể từ ngày xảy ra Sự Kiện Bảo Hiểm hoặc từ ngày bệnh lý được chẩn đoán.

Bảng 1: Tỷ lệ chi trả Thương Tật Do Tai Nạn

THƯƠNG TẬT	QUYỀN LỢI BẢO HIỂM (% Số Tiền Bảo Hiểm)	MỨC CHI TRẢ TỐI ĐA TRÊN MỘT TAI NẠN (triệu đồng)
A. Thương Tật Vĩnh Viễn Do Tai Nạn		
Mất/Liệt một tay	50%	KHÔNG ÁP DỤNG
Mất/Liệt một chân	50%	
Mất thị lực một mắt	50%	
Mất hoàn toàn và vĩnh viễn chức năng nói	50%	

THƯƠNG TẬT	QUYỀN LỢI BẢO HIỂM (% Số Tiền Bảo Hiểm)	MỨC CHI TRẢ TỐI ĐA TRÊN MỘT TAI NẠN (triệu đồng)
Mất hoàn toàn và vĩnh viễn thính lực của hai tai	50%	
Mất hoàn toàn và vĩnh viễn thính lực một tai	10%	100
B. Thương tật bộ phận và vĩnh viễn do Tai Nạn		
Nhóm 1: Bàn tay		
Mất ngón cái (bao gồm mất đốt và mất ngón)	15%	150
Đối với các ngón còn lại:		
• Mất một đốt xa	2%	20
• Mất hai đốt xa	5%	50
• Mất toàn bộ một ngón (mất cả ba đốt)	7%	70
• Mất bốn ngón trên một bàn tay	30%	300
Mất tất cả các ngón trên một bàn tay (mất toàn bộ các đốt của tất cả các ngón)	45%	450
Nhóm 2: Bàn chân		
Mất ngón cái (bao gồm mất đốt và mất ngón)	10%	100
Mất một trong bốn ngón còn lại trừ ngón cái (mất toàn bộ các đốt của ngón)	3%	30
Mất tất cả các ngón trên một bàn chân (mất toàn bộ các đốt của tất cả các ngón)	25%	250

Giới hạn chi trả:

- Nếu có từ hai thương tật trở lên do cùng một Tai Nạn, Prudential sẽ chi trả tổng quyền lợi cần chi trả cho các thương tật này.
- Nếu có từ hai thương tật trở lên trên cùng một ngón tay hoặc ngón chân do cùng một Tai Nạn, Prudential sẽ chỉ chi trả cho thương tật có mức chi trả cao nhất.

1.2. Quyền Lợi Bảo Hiểm Gãy Xương Do Tai Nạn

Trong thời hạn có hiệu lực của Bảo Hiểm này, Prudential sẽ trả tỷ lệ phần trăm Số Tiền Bảo Hiểm theo quy định trong *Bảng 2: Tỷ lệ chi trả Gãy Xương Do Tai Nạn*, nhưng không vượt quá 100% Số Tiền Bảo Hiểm trừ đi tổng số tiền đã chi trả cho các quyền lợi bảo hiểm từ Điều 1.1 đến Điều 1.5, nếu có.

Bảng 2: Tỷ lệ chi trả Gãy Xương Do Tai Nạn

GÃY XƯƠNG	QUYỀN LỢI BẢO HIỂM (% Số Tiền Bảo Hiểm)	MỨC CHI TRẢ TỐI ĐA TRÊN MỘT TAI NẠN (triệu đồng)
Gãy xương chậu cần phẫu thuật	50%	500

GÃY XƯƠNG	QUYỀN LỢI BẢO HIỂM (% Số Tiền Bảo Hiểm)	MỨC CHI TRẢ TỐI ĐA TRÊN MỘT TAI NẠN (triệu đồng)
Gãy cổ xương đùi	30%	300
Gãy thân xương đùi	20%	200
Gãy thân xương mác	10%	50
Gãy thân xương chày	20%	50
Gãy xương ức	15%	150
Gãy xương bánh chè	10%	100
Gãy mắt cá chân (ngoài hoặc trong)	3%	30
Gãy xương sườn	5%	50
Gãy xương đòn	5%	50
Gãy xương cùmg hoặc xương cụt	5%	50
Gãy xương bàn hoặc xương ngón của tay hoặc chân	2%	20
Gãy một trong các xương cổ tay sau đây: xương thuyền, xương nguyệt, xương tháp, xương đậu, xương than, xương thê, xương cẳng, xương móc	2%	10
Gãy một hoặc nhiều bộ phận của xương đốt sống sau đây: thân đốt sống, mỏm ngang, mỏm gai	10%	100
Gãy Le Fort I	10%	100
Gãy Le Fort II	20%	KHÔNG ÁP DỤNG
Gãy Le Fort III	30%	
Gãy xương hàm trên	5%	50
Gãy xương khẩu cái	5%	50
Gãy xương gò má	5%	50
Gãy xương hàm dưới	5%	50
Mô liên kết		
Vỡ sụn chêm	10%	100
Đứt dây chằng khớp gối kèm phẫu thuật của một hoặc nhiều dây chằng sau đây:	10%	50
• Đứt dây chằng chéo trước,		
• Đứt dây chằng chéo sau,		
• Đứt dây chằng chéo giữa,		
• Đứt dây chằng bên.		

Giới hạn chi trả:

- Đối với gãy Le Fort (I, II, III), Prudential sẽ không chi trả cho các trường hợp gãy các xương mặt gồm xương hàm trên, xương khẩu cái và xương gò má.

- Tổng số tiền chi trả cho quyền lợi gãy xương bàn hoặc xương ngón của tay hoặc chân và tổng số tiền chi trả cho quyền lợi gãy xương cổ tay không vượt quá 30% Số Tiền Bảo Hiểm.
- Nếu cùng một Tai Nạn làm gãy từ hai xương trở lên, Prudential sẽ chi trả tổng quyền lợi cần chi trả cho các xương gãy.
- Nếu gãy từ hai bộ phận khác nhau trên cùng một xương do cùng một Tai Nạn, Prudential chỉ chi trả quyền lợi cho phần xương gãy có mức chi trả cao nhất.
- Nếu gãy hai lần trở lên trên cùng một xương, Prudential chỉ chi trả quyền lợi Gãy Xương Do Tai Nạn nếu lần gãy sau cách lần gãy trước đó từ 10 tháng trở lên.
- Tổng quyền lợi đứt dây chằng khớp gối không vượt quá 10% Số Tiền Bảo Hiểm.

1.3. Quyền Lợi Bảo Hiểm Bỏng (Phỏng) Do Tai Nạn

Trong thời hạn có hiệu lực của Bảo Hiểm này, Prudential sẽ trả tỷ lệ phần trăm Số Tiền Bảo Hiểm theo quy định trong *Bảng 3: Tỷ lệ chi trả Bỏng (Phỏng) Do Tai Nạn*, và tổng quyền lợi chi trả cho các quyền lợi Bỏng (Phỏng) Do Tai Nạn không vượt quá 75% Số Tiền Bảo Hiểm. Trong mọi trường hợp, tổng số tiền chi trả cho quyền lợi Bỏng (Phỏng) Do Tai Nạn và các quyền lợi bảo hiểm khác từ Điều 1.1 đến Điều 1.5 không vượt quá 100% Số Tiền Bảo Hiểm.

Bảng 3: Tỷ lệ chi trả Bỏng (Phỏng) Do Tai Nạn

TÌNH TRẠNG BỎNG (PHỎNG)	QUYỀN LỢI BẢO HIỂM (% Số Tiền Bảo Hiểm)
% Số Tiền Bảo Hiểm được chi trả tương ứng với tổng % diện tích da bị bỏng (phỏng) được xác nhận từ 5% trở lên (được tính theo Luật số 9 hoặc Biểu đồ diện tích da cơ thể của Lund và Browder)	Từ 5% đến 50%
Bỏng (phỏng) có chỉ định Phẫu Thuật Cắt Bỏ Hoại Tử dưới 20% diện tích da toàn cơ thể hoặc không xác định được diện tích da phẫu thuật	25%
Bỏng (phỏng) từ độ 3 và tối thiểu 20% diện tích da toàn cơ thể (được tính theo Luật số 9 hoặc Biểu đồ diện tích da cơ thể của Lund và Browder); hoặc Bỏng (phỏng) và có Phẫu Thuật Cắt Bỏ Hoại Tử trên tối thiểu 20% diện tích da toàn cơ thể	75%
Riêng đối với bỏng (phỏng) hô hấp có chỉ định hỗ trợ hô hấp (đặt nội khí quản, mở khí quản, thở máy hỗ trợ) và nằm viện liên tục từ 5 ngày trở lên.	50%

Lưu ý: Mức độ bỏng (phỏng) và diện tích da bị bỏng (phỏng) được tính theo Luật số 9 hoặc Biểu đồ diện tích da cơ thể của Lund và Browder theo quy định của Tổ chức y tế Thế giới và phải được Bệnh Viện xác nhận.

1.4. Quyền Lợi Bảo Hiểm Tổn Thương Nội Tạng Do Tai Nạn

Trong thời hạn có hiệu lực của Bảo Hiểm này, Prudential sẽ trả tỷ lệ phần trăm Số Tiền Bảo Hiểm theo quy định trong *Bảng 4: Tỷ lệ chi trả Tổn Thương Nội Tạng Do Tai Nạn* căn cứ vào kết quả hình ảnh học, nhưng không vượt quá 100% Số Tiền Bảo Hiểm trừ đi tổng số tiền đã chi trả cho các quyền lợi bảo hiểm từ Điều 1.1 đến Điều 1.5, nếu có.

Bảng 4: Tỷ lệ chi trả Tổn Thương Nội Tạng Do Tai Nạn

TÔN THƯƠNG NỘI TẠNG	QUYỀN LỢI BẢO HIỂM (% Số Tiền Bảo Hiểm)	MỨC CHI TRẢ TỐI ĐA TRÊN MỘT TAI NẠN (triệu đồng)
A. Vùng ngực		
Tràn khí màng phổi, hoặc tràn máu màng phổi do chấn thương từ bên ngoài	10%	100
B. Vùng bụng		
Lách – vỡ lách	5%	50
Gan – vỡ gan	5%	50
Dạ dày và ruột – Thủng dạ dày hoặc ruột non hoặc đại tràng	10%	100
Tuyến tụy – vỡ tuyến tụy	10%	100
C. Hệ tiết niệu		
Chấn thương thận dẫn đến một trong những tình trạng sau: rách vỏ thận, vỡ toàn bộ thận, rách lớp vỏ thận, đứt chỗ nối giữa bể thận - niệu quản, huyết khối động mạch thận do chấn thương	5%	50
Rách hoặc đứt niệu đạo	5%	50
Rách thành bàng quang	5%	50
Đứt niệu quản	5%	50
Chấn thương hai thận do cùng một Tai Nạn	10%	100

Giới hạn chi trả: Nếu có từ hai tổn thương trở lên do cùng một Tai Nạn, Prudential sẽ tính và chi trả tổng quyền lợi cần chi trả cho các Tổn Thương Nội Tạng Do Tai Nạn.

1.5. Quyền Lợi Bảo Hiểm Chấn Thương Sọ Não Do Tai Nạn

Trong thời hạn có hiệu lực của Bảo Hiểm này, Prudential sẽ trả tỷ lệ phần trăm Số Tiền Bảo Hiểm theo quy định trong *Bảng 5: Tỷ lệ chi trả Chấn Thương Sọ Não Do Tai Nạn*, nhưng không vượt quá 100% Số Tiền Bảo Hiểm trừ đi tổng số tiền đã chi trả cho các quyền lợi bảo hiểm từ Điều 1.1 đến Điều 1.5, nếu có.

Bảng 5: Tỷ lệ chi trả Chấn Thương Sọ Não Do Tai Nạn

TÌNH TRẠNG	QUYỀN LỢI BẢO HIỂM (% Số Tiền Bảo Hiểm)
Nhóm 1: Chấn thương sọ não dẫn đến hôn mê	
Hôn mê liên tục ít nhất trong suốt 96 giờ	50%
Hôn mê liên tục ít nhất trong suốt 96 giờ có Di Chứng Thần Kinh Vĩnh Viễn sau giám định y khoa được thực hiện sau 6 tháng kể từ ngày xảy ra Tai Nạn	100%
Nhóm 2: Chấn thương sọ não dẫn đến tụ máu cần phẫu thuật	
Phẫu thuật xâm lấn tối thiểu (Burr Hole, ...)	50%
Phẫu thuật mở nắp hộp sọ	100%

Giới hạn chi trả: Nếu cùng một Tai Nạn gây ra hai tình trạng nêu trên trở lên, Prudential sẽ tính và chi trả tổng quyền lợi cần chi trả cho các tình trạng này.

1.6. Quyền Lợi Bảo Hiểm Tử Vong Do Tai Nạn

1.6.1 Quyền Lợi Bảo Hiểm Tử Vong Do Tai Nạn Đối Với Người Được Bảo Hiểm Không Phải Là Trẻ Em

Trong thời hạn có hiệu lực của Bảo Hiểm này, nếu Người Được Bảo Hiểm không phải là trẻ em (từ 4 tuổi trở lên) tử vong do Tai Nạn trong vòng 180 ngày kể từ ngày xảy ra Tai Nạn, Prudential sẽ chi trả quyền lợi bảo hiểm với tỷ lệ phần trăm Số Tiền Bảo Hiểm theo quy định trong *Bảng 6 - Tỷ lệ chi trả Tử Vong Do Tai Nạn* trừ đi tổng số tiền đã chi trả cho các quyền lợi bảo hiểm từ Điều 1.1 đến Điều 1.5, nếu có.

Bảng 6: Tỷ lệ chi trả Tử Vong Do Tai Nạn

NGUYÊN NHÂN TỬ VONG	QUYỀN LỢI BẢO HIỂM (% Số Tiền Bảo Hiểm)
(i) Trong khi đang sử dụng phương tiện hàng không thương mại có phép trên không theo lịch trình thường xuyên và trên những tuyến bay đã được xác lập, với tư cách là hành khách có mua vé.	300%
(ii) Tai Nạn khi đang di chuyển trong buồng Thang Máy (ngoại trừ tai nạn xảy ra với những người đang làm nhiệm vụ sửa chữa/bảo trì Thang Máy); (iii) Hỏa hoạn trong Tòa Nhà Công Cộng; (iv) Do đang sử dụng các phương tiện vận chuyển công cộng được cấp giấy chứng nhận đăng ký phương tiện hợp pháp trên bộ, theo lịch trình thường xuyên và trên những tuyến đường đã	200%

được xác lập bao gồm xe buýt hoặc xe lửa với tư cách là hành khách có mua vé;	
(v) Tai Nạn ngoài lãnh thổ Việt Nam.	
(vi) Các nguyên nhân Tai Nạn khác.	100%

1.6.2 Quyền Lợi Bảo Hiểm Tử Vong Do Tai Nạn Đối Với Người Được Bảo Hiểm Là Trẻ Em

Trong thời hạn có hiệu lực của Bảo Hiểm này, nếu Người Được Bảo Hiểm là trẻ em tử vong do Tai Nạn trước 4 tuổi, Prudential sẽ chi trả quyền lợi bảo hiểm Tử Vong Do Tai Nạn theo *Bảng 7: Tỷ lệ chi trả Tử Vong Do Tai Nạn khi Người Được Bảo Hiểm là trẻ em* dưới đây, trừ đi tổng số tiền đã chi trả cho các quyền lợi bảo hiểm từ Điều 1.1 đến Điều 1.5, nếu có:

Bảng 7: Tỷ lệ chi trả Tử Vong Do Tai Nạn khi Người Được Bảo Hiểm là trẻ em

TUỔI VÀO THỜI ĐIỂM TỬ VONG	QUYỀN LỢI BẢO HIỂM (% quyền lợi Bảo Hiểm Tử Vong Do Tai Nạn theo quy định tại Bảng 6)
Dưới 1 tuổi	Hoàn lại toàn bộ Phí Bảo Hiểm đã đóng cho Bảo Hiểm này, không có lãi
Từ 1 tuổi đến dưới 2 tuổi	25%
Từ 2 tuổi đến dưới 3 tuổi	50%
Từ 3 tuổi đến dưới 4 tuổi	75%

Điều 2. Điều Khoản Loại Trừ

2.1. Loại Trừ Trong Trường Hợp Người Được Bảo Hiểm Tử Vong

Prudential sẽ không chi trả quyền lợi bảo hiểm Tử Vong Do Tai Nạn nếu Người Được Bảo Hiểm tử vong không phải do Tai Nạn hoặc tử vong do bất kỳ lý do nào dưới đây gây ra, dù trực tiếp hay gián tiếp:

- (i) Tai Nạn xảy ra trước Ngày Hiệu Lực của Bảo Hiểm này hoặc Ngày Khôi Phục Hiệu Lực gần nhất của Bảo Hiểm này, tùy ngày nào đến sau; hoặc
- (ii) Đối với Số Tiền Bảo Hiểm tại Ngày Hiệu Lực của Bảo Hiểm này, Người Được Bảo Hiểm tự tử hoặc tự gây thương tích, dù trong trạng thái tinh thần bình thường hay mất trí, trong thời hạn 02 năm kể từ ngày nộp khoản phí bảo hiểm đầu tiên của Bảo Hiểm này hoặc Ngày Khôi Phục Hiệu Lực gần nhất của Bảo Hiểm này, tùy ngày nào đến sau;

Đối với phần tăng thêm của Số Tiền Bảo Hiểm, loại trừ do nguyên nhân tự tử hoặc tự gây thương tích, dù trong trạng thái tinh thần bình thường hay mất trí theo quy định tại Điều này sẽ được áp dụng trong vòng 02 năm tính từ ngày có hiệu lực của việc tăng Số Tiền Bảo Hiểm hoặc từ Ngày Khôi Phục Hiệu Lực gần nhất của Bảo Hiểm này, tùy ngày nào đến sau; hoặc

- (iii) Do lỗi cố ý của Bên Mua Bảo Hiểm; và/hoặc Người Thụ Hưởng, trừ trường hợp quy định tại Điều 2.5; hoặc
- (iv) Do hành vi phạm tội (theo kết luận của cơ quan nhà nước có thẩm quyền) của Bên Mua Bảo Hiểm; và/hoặc Người Thụ Hưởng gây ra cho Người Được Bảo Hiểm, trừ trường hợp quy định tại Điều 2.5; hoặc
- (v) Người Được Bảo Hiểm bị thi hành án tử hình; hoặc
- (vi) Người Được Bảo Hiểm có một trong các hành vi vi phạm pháp luật sau (bao gồm bị truy cứu trách nhiệm hình sự/xử phạt hành chính hoặc không bị truy cứu trách nhiệm hình sự/xử phạt hành chính): trộm cắp tài sản; cướp tài sản/cướp giật tài sản; cố ý gây thương tích/gây tổn hại sức khỏe cho người khác; đánh nhau; đua xe trái phép; chống người thi hành công vụ; điều khiển phương tiện tham gia giao thông đi vào đường cấm, đi vào đường ngược chiều, chạy quá tốc độ quy định, hoặc lùi xe trái quy định; trừ trường hợp hành vi đó nhằm cố gắng cứu sống tính mạng con người; hoặc
- (vii) Người Được Bảo Hiểm sử dụng bất kỳ loại chất gây nghiện, ma túy, chất độc, chất kích thích, thuốc điều trị tâm thần, chất hướng thần mà không theo chỉ định của Bác Sĩ hoặc bị ảnh hưởng bởi chất có cồn và/hoặc nghiện chất có cồn. Thuật ngữ “bị ảnh hưởng bởi chất có cồn và/hoặc nghiện chất có cồn” được xác định căn cứ trên kết quả xét nghiệm có định lượng nồng độ cồn vượt trị số bình thường theo quy định của Bộ Y Tế Việt Nam tại thời điểm xảy ra Sự Kiện Bảo Hiểm; hoặc
- (viii) Bệnh tật, động kinh, bệnh hoa liễu, thoát vị, nhiễm HIV, bị AIDS hoặc các bệnh liên quan đến HIV/AIDS của Người Được Bảo Hiểm, ngoại trừ trường hợp nhiễm HIV hoặc bị AIDS như là hậu quả của nhiễm HIV trong khi đang thực hiện nhiệm vụ tại nơi làm việc như là một nhân viên y tế hoặc công an, cảnh sát; hoặc
- (ix) Việc tham gia các hoạt động hàng không của Người Được Bảo Hiểm, trừ khi với tư cách là hành khách trên các chuyến bay dân dụng; hoặc
- (x) Việc tham gia các môn thể thao nguy hiểm của Người Được Bảo Hiểm bao gồm lặn có sử dụng máy thở, leo núi, nhảy dù; mọi hình thức đua tốc độ cao hoặc các môn thể thao chuyên nghiệp (là hình thức thể thao mà Người Được Bảo Hiểm được nhận tiền lương hoặc các bồi hoàn bằng tiền, bao gồm các khoản chu cấp hoặc tài trợ); hoặc
- (xi) Khuyết tật về thể chất hay tinh thần của Người Được Bảo Hiểm đã tồn tại trước Ngày Hiệu Lực của Bảo Hiểm này hay trước Ngày Khôi Phục Hiệu Lực gần nhất của Bảo Hiểm này, tùy ngày nào đến sau; hoặc
- (xii) Chiến tranh hoặc các hành động xâm lược, hành động của ngoại bang, các hành động thù địch (cho dù có tuyên chiến hay không), nội chiến, khởi nghĩa, cách mạng, nổi dậy, bạo loạn hoặc tiếm quyền; hoặc
- (xiii) Việc mang thai hoặc sinh con của Người Được Bảo Hiểm.

2.2. Loại Trừ Trong Trường Hợp Người Được Bảo Hiểm Bị Thương Tật Hoặc Tổn Thương

Prudential sẽ không chi trả quyền lợi bảo hiểm Thương Tật Do Tai Nạn, Gãy Xương Do Tai Nạn, Bỏng (Phồng) Do Tai Nạn, Tổn Thương Nội Tạng Do Tai Nạn, và Chấn Thương Sọ Não Do Tai Nạn nếu tình trạng thương tật hoặc tổn thương của Người Được Bảo Hiểm không phải do Tai Nạn hoặc tình trạng thương tật hoặc tổn thương của Người Được Bảo Hiểm do bất kỳ lý do nào dưới đây gây ra, dù trực tiếp hay gián tiếp:

- (i) Tai Nạn xảy ra trước Ngày Hiệu Lực của Bảo Hiểm này hoặc Ngày Khôi Phục Hiệu Lực gần nhất của Bảo Hiểm này, tùy ngày nào đến sau, đối với Số Tiền Bảo Hiểm tại Ngày Hiệu Lực của Bảo Hiểm này. Đối với phần tăng thêm của Số Tiền Bảo Hiểm, loại trừ theo quy định tại Điều này sẽ được áp dụng trong trường hợp Tai Nạn đã xảy ra trước ngày có hiệu lực của việc tăng Số Tiền Bảo Hiểm hoặc trước Ngày Khôi Phục Hiệu Lực gần nhất của Bảo Hiểm này, tùy ngày nào đến sau; hoặc
- (ii) Người Được Bảo Hiểm mưu toan tự tử không thành hoặc tự gây thương tích, dù trong trạng thái tinh thần bình thường hay mất trí; hoặc
- (iii) Do lỗi cố ý của Người Được Bảo Hiểm; và/hoặc Bên Mua Bảo Hiểm; và/hoặc Người Thụ Hưởng, trừ trường hợp theo Điều 2.5 dưới đây; hoặc
- (iv) Do hành vi phạm tội (theo kết luận của cơ quan nhà nước có thẩm quyền) của Bên Mua Bảo Hiểm; và/hoặc Người Được Bảo Hiểm; và/hoặc Người Thụ Hưởng gây ra cho Người Được Bảo Hiểm, trừ trường hợp quy định tại Điều 2.5 dưới đây; hoặc
- (v) Người Được Bảo Hiểm có một trong các hành vi vi phạm pháp luật sau (bao gồm bị truy cứu trách nhiệm hình sự/xử phạt hành chính hoặc không bị truy cứu trách nhiệm hình sự/xử phạt hành chính): trộm cắp tài sản; cướp tài sản/cướp giật tài sản; cố ý gây thương tích/gây tổn hại sức khỏe cho người khác; đánh nhau; đua xe trái phép; chống người thi hành công vụ; điều khiển phương tiện tham gia giao thông đi vào đường cấm, đi vào đường ngược chiều, chạy quá tốc độ quy định, hoặc lùi xe trái quy định; trừ trường hợp hành vi đó nhằm cố gắng cứu sống tính mạng con người; hoặc
- (vi) Người Được Bảo Hiểm sử dụng bất kỳ loại chất gây nghiện, ma túy, chất độc, chất kích thích, thuốc điều trị tâm thần, chất hướng thần mà không theo chỉ định của Bác Sĩ hoặc bị ảnh hưởng bởi chất có cồn và/hoặc nghiện chất có cồn. Thuật ngữ “bị ảnh hưởng bởi chất có cồn và/hoặc nghiện chất có cồn” được xác định căn cứ trên kết quả xét nghiệm có định lượng nồng độ cồn vượt trị số bình thường theo quy định của Bộ Y Tế Việt Nam tại thời điểm xảy ra Sự Kiện Bảo Hiểm; hoặc
- (vii) Bệnh tật, động kinh, thoát vị, bệnh hoa liễu, nhiễm HIV, bị AIDS hoặc các bệnh liên quan đến HIV/AIDS của Người Được Bảo Hiểm, ngoại trừ trường hợp nhiễm HIV hoặc bị AIDS như là hậu quả của nhiễm HIV trong khi đang thực hiện nhiệm vụ tại nơi làm việc như là một nhân viên y tế hoặc công an, cảnh sát; hoặc
- (viii) Việc tham gia các hoạt động hàng không của Người Được Bảo Hiểm, trừ khi với

tư cách là hành khách trên các chuyến bay dân dụng; hoặc

- (ix) Việc tham gia các môn thể thao nguy hiểm của Người Được Bảo Hiểm bao gồm lặn có sử dụng máy thở, leo núi, nhảy dù; mọi hình thức đua tốc độ cao hoặc các môn thể thao chuyên nghiệp (là hình thức thể thao mà Người Được Bảo Hiểm được nhận tiền lương hoặc các bồi hoàn bằng tiền, bao gồm các khoản chu cấp hoặc tài trợ); hoặc
- (x) Khuyết tật về thể chất hay tinh thần của Người Được Bảo Hiểm đã tồn tại trước Ngày Hiệu Lực của Bảo Hiểm này hay trước Ngày Khôi Phục Hiệu Lực gần nhất của Bảo Hiểm này, tùy ngày nào đến sau; hoặc
- (xi) Chiến tranh hoặc các hành động xâm lược, hành động của ngoại bang, các hành động thù địch (cho dù có tuyên chiến hay không), nội chiến, khởi nghĩa, cách mạng, nổi dậy, bạo loạn hoặc tiếm quyền; hoặc
- (xii) Việc mang thai hoặc sinh con của Người Được Bảo Hiểm.

2.3. Prudential sẽ không chi trả quyền lợi bảo hiểm theo Điều 1.1, 1.2, 1.3, 1.4, 1.5 nếu sau khi xảy ra Tai Nạn mà Người Được Bảo Hiểm không được điều trị tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh hợp pháp bởi Bác Sĩ như được định nghĩa trong Quy Tắc và Điều Khoản này.

2.4. Trong trường hợp quy định tại Điều 2.1, Prudential sẽ hoàn trả cho Bên Mua Bảo Hiểm toàn bộ số Phí Bảo Hiểm đã đóng sau khi trừ tổng số tiền đã chi trả cho các quyền lợi bảo hiểm trước đó, nếu có.

Trong trường hợp quy định tại Điều 2.2, (i) nếu Bên Mua Bảo Hiểm yêu cầu chấm dứt hiệu lực Bảo Hiểm, Prudential sẽ hoàn trả cho Bên Mua Bảo Hiểm toàn bộ số Phí Bảo Hiểm đã đóng sau khi trừ tổng số tiền đã chi trả cho các quyền lợi bảo hiểm trước đó, nếu có; hoặc (ii) nếu Bên Mua Bảo Hiểm vẫn tiếp tục đóng Phí Bảo Hiểm để duy trì hiệu lực của Bảo Hiểm này, Bảo Hiểm vẫn tiếp tục duy trì hiệu lực theo Quy Tắc và Điều Khoản này và Người Được Bảo Hiểm tiếp tục được bảo hiểm cho các trường hợp không thuộc điều khoản loại trừ.

Nếu Bên Mua Bảo Hiểm không còn sống tại thời điểm hoàn trả thì số tiền trả lại được giải quyết theo quy định của pháp luật về thừa kế.

2.5. Trong trường hợp có hơn một Người Thụ Hưởng và một hoặc một số người trong đó cố ý gây ra thương tật hoặc tử vong cho Người Được Bảo Hiểm, Prudential vẫn trả toàn bộ quyền lợi bảo hiểm cho những Người Thụ Hưởng khác theo tỷ lệ tương ứng với tỷ lệ mà Bên Mua Bảo Hiểm đã chỉ định tại Hồ Sơ Yêu Cầu Bảo Hiểm, tuy nhiên, với điều kiện là không ai trong số những Người Thụ Hưởng cố ý gây ra thương tật hoặc tử vong cho Người Được Bảo Hiểm là Bên Mua Bảo Hiểm.

GIẢI QUYẾT QUYỀN LỢI BẢO HIỂM

Điều 3. Hồ Sơ Yêu Cầu Giải Quyết Quyền Lợi Bảo Hiểm

3.1. Quyền Lợi Bảo Hiểm Tử Vong Do Tai Nạn

Hồ sơ yêu cầu giải quyết quyền lợi bảo hiểm hợp lệ theo quy định của Prudential bao gồm:

- (i) Phiếu yêu cầu giải quyết quyền lợi bảo hiểm (theo mẫu của Prudential) đã được điền đầy đủ, trung thực và chính xác; và
- (ii) Bằng chứng về quyền được nhận quyền lợi bảo hiểm bao gồm, nhưng không giới hạn giấy ủy quyền, di chúc, văn bản thỏa thuận phân chia di sản hoặc văn bản khai nhận di sản, bản tường trình quan hệ nhân thân, tùy từng trường hợp, có chứng thực của cơ quan có thẩm quyền; và
- (iii) Giấy chứng tử và giấy báo tử hoặc giấy tờ có giá trị pháp lý tương đương theo quy định của pháp luật (trong trường hợp cần thiết Prudential có thể yêu cầu bản gốc hoặc bản sao chứng thực) ghi nhận nguyên nhân tử vong của Người Được Bảo Hiểm; và
- (iv) Tóm tắt bệnh án, toàn bộ hồ sơ điều trị (sổ khám bệnh, giấy ra viện và các chứng từ y tế liên quan đến việc khám, chẩn đoán và điều trị), và (các) xét nghiệm liên quan theo chỉ định của Bác Sĩ, giấy chứng nhận phẫu thuật (nếu có phẫu thuật); và
- (v) Các giấy tờ liên quan đến Tai Nạn bao gồm biên bản tai nạn, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản điều tra, và kết luận điều tra của cơ quan công an có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

Đối với trường hợp Sự Kiện Bảo Hiểm xảy ra tại nước ngoài hoặc điều trị tại nước ngoài và các chứng từ nêu ở các mục trên không được lập bằng Tiếng Việt hoặc Tiếng Anh, các chứng từ này cần dịch công chứng sang Tiếng Việt theo quy định pháp luật. Chi phí cho việc cung cấp các chứng từ này sẽ do Bên Mua Bảo Hiểm hoặc Người Nhận Quyền Lợi Bảo Hiểm chịu trách nhiệm.

3.2. Quyền Lợi Bảo Hiểm Rủi Ro Khác

Hồ sơ yêu cầu giải quyết quyền lợi bảo hiểm hợp lệ theo quy định của Prudential bao gồm:

- (i) Phiếu yêu cầu giải quyết quyền lợi bảo hiểm (theo mẫu của Prudential) đã được điền đầy đủ, trung thực và chính xác; và
- (ii) Các giấy tờ liên quan đến Tai Nạn bao gồm biên bản tai nạn, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản điều tra, và kết luận điều tra của cơ quan công an có thẩm quyền theo quy định của pháp luật; và
- (iii) Bằng chứng về sự kiện Thương Tật Do Tai Nạn, Gãy Xương Do Tai Nạn, Tổn Thương Nội Tạng Do Tai Nạn, Bỏng (Phồng) Do Tai Nạn, Chấn Thương Sọ Não Do Tai Nạn được cấp bởi cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật

(trong trường hợp cần thiết Prudential có thể yêu cầu bản gốc hoặc bản sao chứng thực) như tóm tắt bệnh án, hồ sơ điều trị (sổ khám bệnh, giấy ra viện, các chứng từ y tế và xét nghiệm liên quan đến việc khám, chẩn đoán và điều trị), giấy chứng nhận phẫu thuật (nếu có phẫu thuật), và hồ sơ bệnh án có xác nhận của Bệnh Viện cho các trường hợp mất bộ phận cơ thể hoặc Biên bản giám định y khoa do Hội đồng giám định y khoa thuộc cấp tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương trở lên cấp cho các trường hợp liệt hoàn toàn và không thể phục hồi được chức năng của một hoặc hơn một bộ phận cơ thể, như quy định tại Điều 1.1, Điều 1.2, Điều 1.3, Điều 1.4 và Điều 1.5

Đối với trường hợp Sự Kiện Bảo Hiểm xảy ra tại nước ngoài hoặc điều trị tại nước ngoài và các chứng từ nêu ở các mục trên không được lập bằng Tiếng Việt hoặc Tiếng Anh, các chứng từ này cần dịch công chứng sang Tiếng Việt theo quy định pháp luật. Chi phí cho việc cung cấp các chứng từ này sẽ do Bên Mua Bảo Hiểm hoặc Người Nhận Quyền Lợi Bảo Hiểm chịu trách nhiệm.

PHÍ BẢO HIỂM VÀ THỜI HẠN ĐÓNG PHÍ BẢO HIỂM

Điều 4. Phí Bảo Hiểm

Phí Bảo Hiểm phụ thuộc vào nghề nghiệp của Người Được Bảo Hiểm. Phí Bảo Hiểm có thể thay đổi nếu được Bộ Tài Chính chấp thuận. Prudential có nghĩa vụ thông báo bằng văn bản cho Bên Mua Bảo Hiểm ít nhất 3 tháng trước ngày áp dụng Phí Bảo Hiểm mới và hiệu lực của Phí Bảo Hiểm mới, nếu có, sẽ được thể hiện trong văn bản thông báo.

Điều 5. Thời Hạn Đóng Phí Bảo Hiểm

Bảng Thời Hạn Bảo Hiểm của Bảo Hiểm này.

ĐIỀU KIỆN THAM GIA VÀ THỜI HẠN BẢO HIỂM

Điều 6. Điều Kiện Tham Gia

Người Được Bảo Hiểm phải nằm trong độ tuổi từ 30 ngày tuổi đến 70 tuổi vào thời điểm tham gia Bảo Hiểm này. Bên Mua Bảo Hiểm phải có quyền lợi có thể được bảo hiểm đối với Người Được Bảo Hiểm tại thời điểm tham gia Bảo Hiểm này.

Điều 7. Thời Hạn Bảo Hiểm

Thời Hạn Bảo Hiểm là 1 năm tính từ Ngày Hiệu Lực của Bảo Hiểm này và được tự động tái tục hàng năm, trừ trường hợp Bên Mua Bảo Hiểm hoặc Prudential từ chối tái tục Bảo Hiểm. Trong mọi trường hợp, Thời Hạn Bảo Hiểm không vượt quá Ngày Kỷ Niệm Hợp Đồng ngay sau sinh nhật lần thứ 75 của Người Được Bảo Hiểm hoặc thời hạn của Hợp Đồng Bảo Hiểm (được quy định trong quy tắc và điều khoản của Sản Phẩm Bảo Hiểm Chính), tùy thời điểm nào đến trước. Ngày kết thúc Thời Hạn Bảo Hiểm của Bảo Hiểm này được ghi trong Giấy Chứng Nhận Bảo Hiểm hoặc Thư Xác Nhận Điều chỉnh Hợp Đồng gần nhất, nếu có.

Prudential có quyền không tái tục Bảo Hiểm này trong những trường hợp sau:

- Prudential không có kế hoạch tiếp tục triển khai Bảo Hiểm này ở thị trường Việt Nam, hoặc theo yêu cầu tại các quy định pháp luật liên quan (nếu có); hoặc
- Prudential có đủ cơ sở xác định trường hợp trực lợi bảo hiểm để không tiếp tục gia hạn cho khách hàng.

Trong trường hợp từ chối tái tục Bảo Hiểm, Prudential sẽ thông báo bằng văn bản cho Bên Mua Bảo Hiểm 30 ngày trước ngày tái tục của Bảo Hiểm này.

Trong trường hợp từ chối tái tục Bảo Hiểm, Bên Mua Bảo Hiểm có thể không đóng phí bảo hiểm.

Điều 8. Chấm Dứt Hiệu Lực Bảo Hiểm

Bảo Hiểm này sẽ chấm dứt hiệu lực và Prudential không có nghĩa vụ chi trả bất kỳ quyền lợi bảo hiểm nào khi xảy ra một trong các sự kiện sau đây, tùy thuộc vào sự kiện nào xảy ra trước:

- (i) Bảo Hiểm mất hiệu lực trong 90 ngày liên tục; hoặc
- (ii) Thời Hạn Bảo Hiểm của Bảo Hiểm này kết thúc; hoặc
- (iii) Bảo Hiểm này không được tái tục theo Điều 7; hoặc
- (iv) Vào Ngày Kỷ Niệm Năm Hợp Đồng ngay sau sinh nhật lần thứ 75 của Người Được Bảo Hiểm; hoặc
- (v) Hợp Đồng Bảo Hiểm chấm dứt hiệu lực; hoặc
- (vi) Bên Mua Bảo Hiểm yêu cầu chấm dứt hiệu lực Bảo Hiểm này và ngày có hiệu lực của việc chấm dứt hiệu lực Bảo Hiểm là ngày đến hạn đóng phí kế tiếp ngay sau khi Bên Mua Bảo Hiểm gửi yêu cầu và được Prudential chấp thuận; hoặc
- (vii) Khi Người Được Bảo Hiểm của Bảo Hiểm này tử vong; hoặc
- (viii) Trong suốt thời gian tham gia Bảo Hiểm này, tổng các khoản chi trả của một hoặc các Quyền Lợi Bảo Hiểm Rủi Ro quy định từ Điều 1.1 đến Điều 1.5 theo Quy Tắc và Điều Khoản này bằng 100% Số Tiền Bảo Hiểm, hoặc Quyền Lợi Bảo Hiểm Tử Vong Do Tai Nạn tại Điều 1.6 đã được chi trả, tùy theo sự kiện nào đến trước; hoặc
- (ix) Bảo Hiểm chấm dứt hiệu lực trước thời hạn theo quy định khác của Quy Tắc và Điều Khoản này và/hoặc Quy Tắc và Điều Khoản Chung Áp Dụng Cho Bảo Hiểm Bán Cùng; hoặc
- (x) Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật.